

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày 26-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Huân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Tuấn và ông Thùng Văn Liên

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Giàng A Khở, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại Nhà Văn hóa xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Tẩn San M, sinh năm 1976 tại huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

Tên gọi khác: Tẩn A P.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản S, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Tẩn Phủ Q, đã chết; Con bà: Chảo Mù M, đã chết

Bị cáo có chồng Phùng Trần Q, chồng Phan Quân L và 05 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án: Có 02 tiền án; ngày 24/6/2013, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 21/02/2017, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo có án tích chưa được xóa, không bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Bị cáo được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/02/2020 đến ngày xét xử. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Chảo Mây P, sinh năm 1966 tại huyện N, tỉnh Điện Biên.

Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Chảo A H, đã chết; Con bà: Ly Xiếc T, đã chết.

Bị cáo có chồng Lý Văn T, đã chết và 06 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo không có án tích, không bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/02/2020, tạm giam ngày 15/02/2020, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 45 phút ngày 06/02/2020, Công an huyện N phối hợp với Công an xã N phát hiện và bắt quả tang Chảo Mây P đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ là một gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng nén màu trắng đục nghi là Heroine. Qua đấu tranh, Chảo Mây P khai nhận chất ma túy bị thu giữ là bị cáo mua của một người phụ nữ tên Mây nhà ở bản S 1, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Hồi 11 giờ ngày 06/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tẩn San M ở bản S, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên. Vật chứng thu giữ sau khi khám xét khẩn cấp là 03 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng nén màu trắng đục nghi là Heroine và một tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng.

Quá trình điều tra, Tẩn San M khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 04/02/2020, bị cáo mua được 04 gói Heroine của một người đàn ông bị cáo không rõ lai lịch với số tiền 200.000 đồng. Đến khoảng 07 giờ ngày 06/02/2020 thì có Chảo Mây P đi bộ một mình từ nhà ở bản H, xã N đến nhà bị cáo hỏi mua Heroine để sử dụng. Tẩn San M đã bán cho Chảo Mây P 01 gói với giá 50.000 đồng. Mua được Heroine của Tẩn San M, Chảo Mây P cầm ma túy trên tay quay về nhà. Trên đường về đến khu vực bản H, bị cáo bị tổ công tác Công an huyện N kết hợp với Công an xã N phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Cáo trạng số 23/CT-VKS-NP ngày 18/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Tần San M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố Chảo Mây P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Tần San M từ 7 năm đến 8 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của bản án số 24/2017/HSST ngày 21/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Chảo Mây P từ 12 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng của vụ án.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho các bị cáo.

Các bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ phạm tội:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 07 giờ 45 phút ngày 06/02/2020 bút lục 01, 02 chứng minh bị cáo Chảo Mây P bị bắt khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác Công an huyện N, tỉnh Điện Biên tạm giữ của bị cáo một gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng nén màu trắng đục nghi là Heroine.

Biên bản khám xét hồi 11 giờ ngày 06/02/2020 bút lục 04 chứng minh bị cáo Tần San M bị bắt khi đang tàng trữ 03 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng nén màu trắng đục nghi là Heroine với mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Tổ công tác còn thu giữ một tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng là tiền Tần San M bán Heroine cho Chảo Mây P.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng hồi 14 giờ 00 phút ngày 06/02/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện N bút lục số 40, 41 thì khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Chảo Mây P là 0,12 gam Heroine, gửi toàn bộ đi giám định.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng hồi 14 giờ 40 phút ngày 06/02/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bút lục số 41A, 41B thì khối lượng vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nhà ở bị cáo Tần San M là 0,21 gam Heroine, gửi toàn bộ đi giám định.

Kết luận giám định số 165/GĐ-PC09 ngày 15/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 44 kết luận mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Chảo Mây P, Tần San M gửi giám định là chất ma túy loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA danh mục I Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy các bị cáo Chảo Mây P, Tần San M có tội. Bị cáo Chảo Mây P đã đi mua Heroine mang về nhà tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Chứng cứ xác định bị cáo Chảo Mây P đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Tần San M mua ma túy về để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Bị cáo đã bán trót lọt cho Chảo Mây P 01 gói Heroine thu lợi 50.000 đồng. Số Heroine còn lại trong nhà bị cáo để sử dụng và có ai hỏi mua thì bị cáo bán để kiếm lời. Chứng cứ xác định bị cáo Tần San M đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp và đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Chảo Mây P và Tần San M có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[2] Về tính chất mức độ phạm tội:

Khối lượng ma túy bị thu giữ của Chảo Mây P là 0,12 gam Heroine. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ ở trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam. Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 5 năm tù.

Bị cáo Tần San M mua ma túy về để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Khối lượng Heroine thu giữ khi khám xét khẩn cấp nhà ở của bị cáo là 0,21 gam Heroine. Bị cáo phải chịu cả khối lượng đã bán cho Chảo Mây P 0,12 gam Heroine. Tổng khối lượng ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,33 gam Heroine. Khối lượng Heroine trong khoảng từ 0,1 đến dưới 5 gam, tuy nhiên bị cáo đã bán trót lọt cho Chảo Mây P 01 gói Heroine thu lợi 50.000 đồng. Số Heroine còn lại trong nhà bị cáo để sử dụng và có ai hỏi mua thì bị cáo bán để kiếm lời. Đây là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm b khoản 2 của Điều 251 Bộ luật hình sự

"Phạm tội 02 lần trở lên". Ngày 21/02/2017, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản án này đã áp dụng tình tiết tái phạm đối với bị cáo và bị cáo Tần San M chưa chấp hành hình phạt chính của bản án này. Đây là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm q khoản 2 của Điều 251 Bộ luật hình sự "Tái phạm nguy hiểm". Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và phải chịu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 7 năm đến 15 năm tù.

[3] Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo đều là những người phụ nữ sinh ra trong những gia đình nông dân thuần túy. Cả hai bị cáo đều nghiện ma túy nhiều năm. Đây là nguyên nhân chính mà các bị cáo phạm tội phải nhận một bản án không đáng có. Bị cáo Tần San M có nhân thân rất xấu. Từ năm 2013 đến năm 2020 bị cáo đã 3 lần bị Tòa án xét xử đều về các tội tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Với các lần xét xử bị cáo không rút kinh nghiệm cho bản thân mà lợi dụng trong thời gian được hoãn thi hành án hình sự bị cáo lại tiếp tục phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối chiếu các quy định tại khoản 1 của Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 thì các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là cơ sở để chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho các bị cáo nhưng vẫn phải nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét điều kiện hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, tài sản trong gia đình không có gì giá trị, các bị cáo

không giữ chức vụ gì trong xã hội, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Chảo Mẫy P và Tần San M.

[8] Về vật chứng:

Vật chứng của vụ án là 0,33 gam Heroine, gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại đối tượng do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng là số tiền 50.000 đồng thu giữ của Tần San M. Đây là số tiền bị cáo bán Heroine cho Chảo Mẫy P mà có do vậy vật chứng này tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định tại Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, q khoản 2 Điều 251; Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tần San M.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Chảo Mẫy P.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Tần San M** (Tên gọi khác Tần A P) phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**". Bị cáo **Chảo Mẫy P** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

2. Hình phạt:

- Xử phạt bị cáo **Tần San M 07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt **23** (hai mươi ba) tháng **28** (hai mươi tám) ngày của bản án số 24/2017/HSST ngày 21/12/2017 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **09** (chín) năm **05** (năm) tháng **28** (hai mươi tám) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

- Xử phạt bị cáo **Chảo Mẫy P 01** (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 06/02/2020.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu của bị cáo Tần San M 50.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Tiền được đựng trong phong bì niêm phong của Công an huyện N có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng hồi 14 giờ 30 phút ngày 19/5/2020 giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho các bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo Tần San M và Chảo Mây P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 26/6/2020.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện N;
- Nhà tạm giữ Công an huyện N;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Các bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Mạnh Huân